

PHỤ LỤC V

MẪU BÁO CÁO CÔNG TÁC TÀU THUYỀN (QUÝ, 6 THÁNG, 9 THÁNG, NĂM)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2017/TT-BQP ngày 24/01/2017 của Bộ Quốc phòng)

BỘ QUỐC PHÒNG
cơ quan (phụ trách tàu
thuyền)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-.....

Địa danh, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả công tác Tàu thuyền (Quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm)
Phương hướng, nhiệm vụ (Quý II, 6 tháng cuối năm, quý IV)

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TÀU THUYỀN (QUÝ I, 6 THÁNG, 9 THÁNG, NĂM)

* Tóm tắt một số đặc điểm tình hình chung

I. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM TRANG BỊ

1. Tiếp nhận trang bị

- Tiếp nhận tàu thuyền
- Tiếp nhận vũ khí
- Tiếp nhận đạn dược

(Nêu rõ số lượng, chủng loại, trọng lượng, đơn vị cấp)

2. Cấp phát, thu hồi trang bị

a) Cấp phát trang bị

- Cấp phát tàu thuyền
- Cấp phát vũ khí
- Cấp phát đạn dược

(Nêu rõ số lượng, chủng loại, trọng lượng, đơn vị nhận)

b) Thu hồi trang bị

- Thu hồi theo QĐ của BTM
- Thu hồi theo quyết định nội bộ

3. Xử lý VKTB

- Xử lý vũ khí trang bị kỹ thuật (tàu thuyền)
- Xử lý Vật tư, trang thiết bị Tàu thuyền

4. Dự án cải tiến VKTBKT

- Tình hình thực hiện các dự án

II. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM KỸ THUẬT

1. Công tác bảo quản, bảo dưỡng, niêm cất Tàu thuyền

- Bảo quản
- Bảo dưỡng kỹ thuật

- Niêm cất

(Nêu rõ số lượng thực hiện/kế hoạch năm, % thực hiện)

2. Công tác sửa chữa Tàu thuyền

a) Sửa chữa tại đơn vị

- Sửa chữa nhỏ
- Sửa chữa vừa
- Sửa chữa tại xí nghiệp
- Sửa chữa VKTBKT (Tàu thuyền)
- Sửa chữa, sản xuất VTKT

(Nêu rõ số lượng thực hiện/kế hoạch năm, % thực hiện)

3. Công tác củng cố cơ sở BĐKT

a) BĐKT kho tàng

- Đầu tư nâng cấp
- + Xây mới (m²)
- + Củng cố (m²)
- Bổ sung trang thiết bị
- Hệ thống PCCN (chống sét, ụ chống nổ lầy, trang bị PCCC).

b) BĐKT trạm xưởng

- Đầu tư nâng cấp (làm mới) mặt bằng công nghệ:
- + Cơ sở sửa chữa cấp chiến dịch
- + Cơ sở sửa chữa cấp chiến thuật.

(Nêu rõ khối lượng thực hiện/kế hoạch năm, % thực hiện)

- Bổ sung trang thiết bị công nghệ:
- + Cơ sở sửa chữa cấp chiến dịch
- + Cơ sở sửa chữa cấp chiến thuật.

(Nêu rõ số lượng thực hiện/kế hoạch năm, % thực hiện)

4. Đầu tư chiều sâu công nghệ

- Đầu tư xây dựng cơ bản.
- Đầu tư trang thiết bị, tài liệu công nghệ.

(Nêu rõ khối lượng, số lượng thực hiện/kế hoạch năm, % thực hiện)

5. Công tác TTKTAT & BHLĐ

- Công tác KTAT, Vệ sinh LĐ, BHLĐ
- Công tác thanh tra, kiểm định kỹ thuật an toàn
- Tổng hợp tai nạn lao động
- Thực hiện Nghị định 148/2006/NĐ-CP ngày 04/12/2006.

III. CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN TÀU THUYỀN

1. Công tác huấn luyện Tàu thuyền tại đơn vị

- Huấn luyện khai thác sử dụng Tàu thuyền (huấn luyện sử dụng và BĐKT).
- Huấn luyện nghiệp vụ CTKT.

- Huấn luyện chiến thuật ngành.
- Hội thi, hội thảo kỹ thuật.
- Đào tạo cán bộ nhân viên kỹ thuật.
- Bồi dưỡng và thi nâng bậc thợ, giữ bậc thợ.

2. Thực hiện CVD50

3. Công tác xây dựng ngành (công tác xây dựng Tổ chức lực lượng, Xây dựng chính quy; Xây dựng đơn vị điểm....)

IV. CÔNG TÁC KHCNMT VÀ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN KHKTQS

1. Công tác KHCNMT

- Các đề tài nghiên cứu.
- Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật.

2. Hoạt động Thông tin KHKTQS

- Xây dựng hệ thống thông tin tư liệu.

V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀU THUYỀN

1. Công tác quản lý kỹ thuật chuyên ngành

- Quản lý VKTBKT.
- Quản lý cơ sở kỹ thuật.
- Quản lý CB, NVKT.
- Công tác kiểm tra kỹ thuật.

2. Công tác chỉ đạo ngành

3. Công tác khác

VI. CÔNG TÁC ĐỘNG VIÊN KỸ THUẬT

- Công tác BDKT trong xây dựng, huy động và tiếp nhận LLDBĐV
- Công tác xây dựng, huy động và tiếp nhận LLDBĐV Tàu thuyền
- Động viên công nghiệp cho BDKT
- Tổ chức HLKT quân DBĐV

ĐÁNH GIÁ CHUNG

(Kết quả thực hiện công tác kỹ thuật)

* Ghi chú:

1. Đối với "Báo cáo kết quả công tác Tàu thuyền 6 tháng đầu năm":

- Báo cáo rõ những nhiệm vụ đã triển khai, thực hiện trong Quý II;
- Phân số liệu tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ trong 6 tháng.

2. Đối với "Báo cáo kết quả công tác Tàu thuyền 9 tháng":

- Báo cáo rõ những nhiệm vụ đã triển khai, thực hiện trong Quý III;
- Phân số liệu tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ trong 9 tháng.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TÀU THUYỀN (QUÝ II, 6 THÁNG CUỐI NĂM, NĂM)

* Khái quát một số nét lớn về đặc điểm tình hình

I. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU CHUNG

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác bảo đảm trang bị
2. Công tác bảo đảm kỹ thuật
3. Công tác huấn luyện kỹ thuật
4. Hoạt động KHCNMT và Thông tin KHKTQS
5. Công tác quản lý tàu thuyền
6. Công tác động viên kỹ thuật

* *Ghi chú.* Phần "Phương hướng nhiệm vụ CTTT..." cần chú ý một số điểm sau đây:

1. Đối với "Báo cáo kết quả công tác Tàu thuyền quý I": Báo cáo phương hướng nhiệm vụ thực hiện trong Quý II.
2. Đối với "Báo cáo kết quả công tác Tàu thuyền 6 tháng": Báo cáo phương hướng nhiệm vụ thực hiện trong Quý III và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm; đồng thời dự báo phương hướng nhiệm vụ CTTT của năm sau.
3. Đối với "Báo cáo kết quả công tác Tàu thuyền 9 tháng": Báo cáo phương hướng nhiệm vụ thực hiện trong Quý IV.
4. Đối với "Báo cáo kết quả công tác Tàu thuyền năm": Báo cáo phương hướng nhiệm vụ CTTT của năm sau.

Phần III

CÁC KIẾN NGHỊ

I. KIẾN NGHỊ VỚI TCHC, TCKT

II. KIẾN NGHỊ VỚI CỤC VẬN TẢI/TCHC

III. ĐIỀU CHỈNH VÀ BỔ SUNG CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH KỸ THUẬT 6 THÁNG CUỐI NĂM (*dùng cho Báo cáo kết quả CTTT 6 tháng đầu năm*)/.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(PHỤ TRÁCH CHUYÊN NGÀNH TÀU
THUYỀN)**

Nơi nhận:

- Cục Vận tải/TCHC;
-;
- Lưu: VT, TT, M10.

* Ghi chú: Báo cáo kèm theo các phụ lục về kết quả thực hiện các chỉ tiêu CTTT